|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ MINH HỌA CHUẨN 2021****ĐỀ SỐ 4***(Đề bài gồm 02 trang)* | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA NĂM 2021****Môn thi: NGỮ VĂN***Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

 **I. ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Quê hương thứ nhất của chị ở mảnh đất Hưng Yên, quê hương thứ hai của chị ở nông trường Hồng Cúm, hạnh phúc mà chị đã mất đi từ bảy, tám năm nay ai ngờ chị lại tìm thấy ở một nơi mà chiến tranh đã xảy ra ác liệt nhất. Ở đây trong những buổi lễ cưới, người ta tặng nhau một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mồi của quả bom tấn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này, và những cái võng nhỏ của trẻ con tết bằng ruột dây dù rất óng. Sự sống nảy sinh từ cái chết, hạnh phúc hiện hình từ trong những hy sinh, gian khổ, ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để bước qua những ranh giới ấy.*

(Trích *Mùa lạc –* Nguyễn Khải, NXB Văn học, 1960)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1**. Xác định ngôi kể trong đoạn trích?

**Câu 2.** Trong đoạn trích, những món quà nào thường được tặng trong đám cưới?

**Câu 3.** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu văn “*Ở đây trong những buổi lễ cưới, người ta tặng nhau một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mồi của quả bom tấn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này, và những cái võng nhỏ của trẻ con tết bằng ruột dây dù rất óng*”

**Câu 4.** Anh/Chị hãy nhận xét quan niệm về cuộc sống được tác giả nêu trong đoạn trích?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của nghị lực con người trong cuộc sống.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

 *“Hắn chắp hai tay sau lưng, lững thững bước ra sân. Ánh nắng buổi sáng mùa hè sáng lóa xói và hai con mắt còn cay sè của hắn. Hắn chớp chớp liên hồi mấy cái, và bỗng vừa chợt nhận ra, xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ, khác lạ. Nhà cửa, sân vườn, hôm nay đều được quét tước, thu dọn sạch sẽ gọn gàng. Mấy chiếc quần áo rách như tổ đỉa vẫn vắt khươn mươn niên ở một góc nhà đã thấy đem ra sân hong. Hai cái ang nước vẫn để khô cong ở dưới gốc ổi đã kín nước đầy ăm ắp. Đống rác mùn tung bành ngay lối đi đã hót sạch.*

*Ngoài vườn người mẹ đang lúi húi giẫy những búi cỏ mọc nham nhở. Vợ hắn quét lại cái sân, tiếng chổi từng nhát kêu sàn sạt trên mặt đất. Cảnh tượng thật đơn giản, bình thường nhưng đối với hắn lại rất thấm thía cảm động. Bỗng nhiên hắn thấy hắn thương yêu gắn bó với cái nhà của hắn lạ lùng. Hắn đã có một gia đình. Hắn sẽ cùng vợ sinh con đẻ cái ở đấy. Cái nhà như cái tổ ấm che mưa che nắng. Một nguồn vui sướng phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng. Bây giờ hắn mới thấy hắn nên người, hắn thấy hắn có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này. Hắn xăm xăm chạy ra giữa sân, hắn cũng muốn làm một việc gì để dự phần tu sửa lại căn nhà.”*

(Trích Vợ nhặt – Kim Lân, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục, 2008, tr.30)

Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích trên . Từ đó, nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn Kim Lân.

---------------------HẾT-------------------

*(Thí sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.)*

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | Ngôi kể: ngôi thứ ba***Hướng dẫn chấm****:**- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời không đúng thể thơ: không cho điểm.* | 0,5 |
| **2** | Trong đoạn trích, những món quà thường được tặng trong đám cưới: *một quả mìn nhảy đã tháo kíp làm giá bút, một quả đạn cối tiện đầu, quét lượt sơn trắng làm bình hoa, một ống thuốc mồi của quả bom tấn để đựng giấy giá thú, giấy khai sinh cho các cháu sau này, và những cái võng nhỏ của trẻ con tết bằng ruột dây dù rất óng****Hướng dẫn chấm****:**- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời 1 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
| **3** | Tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê:- Diễn tả hiện thực khó khăn và vẻ đẹp của tình người trong cuộc sống- Tạo cho câu văn sinh động, phong phú***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời được 2 ý: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời được 1 trong 2 ý: 0,5 điểm**- Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời được: 0 điểm* | 1,0 |
| **4** | Nhận xét quan niệm về cuộc sống được tác giả nêu trong đoạn trích - Cuộc sống luôn có thử thách, khó khăn, con người cần phải vượt qua để vươn tới thành công.- Quan niệm sống tích cực, tiến bộ, thể hiện khuynh hướng lãng mạn của văn xuôi Việt Nam giai đoạn 1945 – 1975 ***Hướng dẫn chấm***: *- Học sinh nêu được quan niệm như đáp án: 1,0 điểm**- Học sinh nhận xét được 1 quan niệm : 0,5 điểm* | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** |  |
|  | **1** | **Trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của nghị lực con người trong cuộc sống.** | **2,0** |
| *a) Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của nghị lực con người trong cuộc sống. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ: ý nghĩa của nghị lực con người. Có thể theo hướng sau: Giúp con người vượt qua những khó khăn, nghịch cảnh; tôi luyện bản lĩnh; đạt được thành công trong cuộc sống.***Hướng dẫn chấm:*** *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm)**- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm)**- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm)**Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 0,75 |
| *d) Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt***Hướng dẫn chấm:****- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e) Sáng tạo*Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng, đạo lí; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.**- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm**- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  | **2** | **Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích** | 5,0 |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Tâm trạng nhân vật Tràng được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*- *Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu tác giả (0,25) tác phẩm và đoạn trích (0,25)* | 0,5 |
| *\* Phân tích tâm trạng nhân vật Tràng*- Hoàn cảnh: Buổi sáng đầu tiên sau khi “nhặt vợ”- Tâm trạng: + Ngạc nhiên trước sự thay đổi của cảnh vật và ngôi nhà+ Cảm động trước cảnh tượng gần gũi, quen thuộc+ Yêu thương, gắn bó với gia đình+ Hạnh phúc, thấy mình nên người và cần có trách nhiệm với gia đình- Tâm trạng của nhân vật được thể hiện bằng ngôn ngữ tự nhiên, sinh động, giàu tính biểu cảm; độc thoại nội tâm,…***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm**- Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm.**- Học sinh phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện: 1,0 điểm - 1,5 điểm**- Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm - 0,75 điểm* | 2,0 |
| \* *Đánh giá*:- Tâm trạng nhân vật Tràng góp phần làm nên giá trị nhân đạo của tác phẩm *Vợ nhặt*- Tâm trạng nhân vật Tràng góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật truyện ngắn của Kim Lân.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm**- Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
| \* Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Xây dựng nhân vật bằng bút pháp miêu tả, phân tích tâm lí chân thực, tinh tế. Khắc họa nhân vật bằng ngôn ngữ đối thoại, sống động, giàu cá tính, xây dựng tình huống truyện độc đáo bất ngờ. Ngôn ngữ kể tự nhiên, mộc mạc, gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày của người nông dân. Giọng hồn hậu, hóm hỉnh, giàu chất trữ tình.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trình bày được đúng ý như trên: 0,5 điểm**- Học sinh trình bày được 2 ý: 0,25 điểm* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:****Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của truyện ngắn Kim Lân; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.**- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.**- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **Tổng điểm** | **10,0** |

 …………………HẾT………………….